

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2023/HS-ST

Ngày 11-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Cao Sơn

Bà Đặng Thị Phương;

- **Thư ký phiên toà:** Bà Lý Thị Slinh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:** Ông Hứa Thế Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Phương Văn Đ, sinh ngày 12 tháng 6 năm 1993 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú: Thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phương Văn U và bà Đinh Thị B; vợ: Vương Thị H; con: Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2011 con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Bản án số 14/2013/HS-ST ngày 12/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích), tại Quyết định số 14/QĐ-XPHC ngày 26/10/2020 của Công an tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu (đã được xóa tiền sự), chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02-4-2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Lý Văn Đ, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Vương Thị H, sinh năm 1992, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phương Văn Đ bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2021, loại ma túy thường sử dụng là Heroin, hình thức sử dụng là hít. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 02-4-2023, Phương Văn Đ gọi điện thoại cho anh Lý Văn Đ để mượn xe ô tô đi thành phố Lạng Sơn chơi, Lý Văn Đ đồng ý. Sau đó Phương Văn Đ đến nhà Lý Văn Đ lấy xe ô tô hiệu SUZUKI APV màu ghi vàng biển kiểm soát (BKS) 30A-860.29 và điều khiển xe chở vợ là Vương Thị H đi cùng vì Vương Thị H muốn mua đồ sửa chữa xe đạp cho con. Mục đích Phương Văn Đ ra thành phố Lạng Sơn là để mua ma túy về sử dụng nhưng Phương Văn Đ không nói cho Lý Văn Đ cũng như Vương Thị H biết. Đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày khi đến thành phố Lạng Sơn Vương Thị H xuống xe đi vào siêu thị. Còn Phương Văn Đ điều khiển xe ô tô một mình đi đến khu vực Trại Gà thuộc phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn đi vào trong ngõ gặp 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) hỏi mua một gói ma túy với số tiền là 2.500.000 đồng. Sau khi nhận tiền thì người đàn ông này đưa cho Phương Văn Đ 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 01 cục ma túy. Mua được ma túy, Phương Văn Đ cất gói ma túy vào phía dưới chiếc khăn lau màu sọc nâu trắng để trên ôp nhựa giữa phanh tay và cần số của xe ô tô, sau đó điều khiển xe ô tô quay lại siêu thị đón vợ. Tiếp đó, Phương Văn Đ cùng vợ đi ăn ốc ở quán Bà Béo tại thành phố Lạng Sơn. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, Phương Văn Đ điều khiển xe ô tô chở vợ về thị trấn Lộc Bình vào quán uống nước, sau đó tiếp tục đi về C. Đến khoảng 21 giờ 10 phút cùng ngày, khi đi đến trục đường 236 khu vực cổng Đồn Biên phòng cửa khẩu C (cũ) thuộc Thôn C, xã Y, huyện L thì bị tổ công tác Đồn Biên phòng cửa khẩu C phối hợp với các đơn vị liên quan phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại bản Kết luận giám định số 422/KL-KTHS ngày 04-4-2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng (dạng cục) gửi giám định là chất ma túy Heroin, có khối lượng 1,915 gam (đã trừ bì).

Về vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) phong bì niêm phong ghi chữ “QT Phương Văn Đ” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) túi nilon (cũ) đựng 1,586 gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết). 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu SUZUKI APV, màu ghi vàng, BKS 30A - 86029, số khung: N71VBV300211, số máy: G16AID169706, xe cũ, đã qua sử dụng. 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu ghi xám, số IMEI 1: 868057054818597; số IMEI 2: 868057054818589, máy cũ, đã qua sử dụng. 01 (một) căn cước công dân số: 020093001750 mang tên Phương Văn Đ sinh ngày 12/6/1993, cấp ngày 25/4/2021, nơi cấp cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 152623 mang tên Vũ Văn H, địa chỉ: Thôn M, C, T, Hà Nội do phòng Cảnh sát giao thông thành phố Hà Nội cấp ngày 27/01/2015.

Tại bản Cáo trạng số: 46/CT-VKSLB, ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Phương Văn Đ

về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phương Văn Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như bản Cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lý Văn Đ trình bày tại cơ quan điều tra: Ngày 02-4-2023 Phương Văn Đ có điện thoại hỏi anh mượn xe ô tô nhãn hiệu SUZUKI APV, màu ghi vàng, BKS 30A – 86029 đưa vợ đi thành phố Lạng Sơn chơi, anh không biết việc Phương Văn Đ sử dụng xe ô tô của anh để đi mua ma túy. Xe ô tô này anh mua lại với ông Vũ Văn H ở huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội năm 2018, nay anh đề nghị cơ quan chức năng trả lại chiếc xe ô tô cho gia đình để đi lại.

Người làm chứng chị Vương Thị H trình bày: Chiều ngày 02-4-2023 chồng chị là Phương Văn Đ mượn xe ô tô của anh Lý Văn Đ chở chị ra đến thành phố Lạng Sơn, khi đến thành phố Lạng Sơn chị vào siêu thị mua đồ, chồng chị ở ngoài xe đi đâu chị không biết, khi mua đồ xong chị cùng Phương Văn Đ đi ăn ốc ở Lạng Sơn. Khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày thì về thị trấn Lộc Bình vào quán uống nước, sau đó đi về, khi đi đến khu vực cổng Đồn Biên phòng cửa khẩu C (cũ) thuộc Thôn C, xã Y, huyện L thì bị lực lượng Biên phòng kiểm tra phát hiện, bắt quả tang lúc đó chị mới biết chồng chị tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phương Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phương Văn Đ từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo là người sử dụng ma túy, không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ còn lại sau giám định và vỏ bao gói (cũ). Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lý Văn Đ 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu SUZUKI APV, màu ghi vàng, BKS 30A - 86029, số khung: N71VBV300211, số máy: G16AID169706, xe cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 152623 mang tên Vũ Văn H, địa chỉ: Thôn M, C, T, Hà Nội do phòng Cảnh sát giao thông thành phố Hà Nội cấp ngày 27/01/2015.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu ghi xám, số IMEI 1: 868057054818597; số IMEI 2: 868057054818589, máy cũ, đã qua sử dụng. 01 (một) căn cước công dân số: 020093001750 mang tên Phương Văn Đ sinh ngày 12/6/1993, cấp ngày 25/4/2021.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lý Văn Đ có đơn xin vắng mặt, xét thấy người này đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, do vậy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Hồi 21 giờ 10 phút ngày 02-4-2023, tại trục đường 236 thuộc Thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác của Đoàn Biên phòng cửa khẩu C - Bộ đội Biên phòng tỉnh Lạng Sơn phối hợp với các đơn vị liên quan đã phát hiện, bắt quả tang Phương Văn Đ có hành vi Tàng trữ trái phép 1,915 gam chất ma túy Heroin do Phương Văn Đ mua về với mục đích để sử dụng, Phương Văn Đ cất giấu ma túy dưới chiếc khăn lau màu sọc nâu trắng để trên ốp nhựa giữa phanh tay và cần số của xe ô tô BKS 30A-860.29. Với hành vi trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Phương Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là chất gây nghiện, gây tổn hại về sức khỏe và kinh tế cho gia đình, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng xấu đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do bị cáo là người sử dụng chất ma túy nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý theo quy định của pháp luật mới đảm bảo tính nghiêm minh, đồng thời có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về nhân thân: Tại Bản án số 14/2013/HS-ST ngày 12/3/2013 của Tòa

án nhân dân huyện Lộc Bình xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, tại Quyết định số 14/QĐ-XPHC ngày 26/10/2020 của Công an tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu, tính đến ngày 02-4-2023 bị cáo đã chấp hành xong, được xóa án tích và được xóa tiền sự nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân không tốt.

[7] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nên cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu và lời khai tại phiên tòa bị cáo là người sử dụng ma túy, không có thu nhập, không có tài sản riêng. Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lý Văn Đ: Ngày 02-4-2023 anh cho bị cáo mượn chiếc xe ô tô nhãn hiệu SUZUKI APV, màu ghi vàng, BKS 30A-86029 nhưng anh không biết bị cáo đi xe ô tô ra thành phố Lạng Sơn để mua ma túy về sử dụng. Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý hình sự đối với Lý Văn Đ là có căn cứ.

[10] Về xử lý vật chứng: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong đựng 1,586 gam ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói (cũ) là chất do Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và là vật không giá trị, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu SUZUKI APV, màu ghi vàng, BKS 30A-86029 bị cáo mượn của anh Lý Văn Đ ra thành phố Lạng Sơn mua ma túy về sử dụng anh Lý Văn Đ hoàn toàn không biết; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu ghi xám, máy cũ bị cáo dùng liên lạc hàng ngày; 01 (một) căn cước công dân số: 020093001750 cấp ngày 25/4/2021; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 152623 mang tên Vũ Văn H, địa chỉ: Thôn M, C, T, Hà Nội do phòng Cảnh sát giao thông thành phố Hà Nội cấp ngày 27/01/2015. Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả cho anh Lý Văn Đ 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu SUZUKI APV, BKS 30A-86029 và giấy tờ đăng ký xe; trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu ghi xám và 01 (một) căn cước công dân số: 020093001750 cấp ngày 25/4/2021 mang tên bị cáo.

[11] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Phương Văn Đ ở đường ngõ thuộc khu vực Trại Gà, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn do bị cáo không biết được tên tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với Vương Thị H là người đi cùng Phương Văn Đ đi đến Thành phố Lạng Sơn. Tuy nhiên, chị không biết việc Phương Văn Đ đi mua ma túy về sử dụng, Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý là có căn cứ Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Bị cáo Phương Văn Đ phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[14] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phương Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phương Văn Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02-4-2023.

3. Xử lý vật chứng

Tịch thu tiêu hủy 1,586 gam ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói (cũ) đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong ghi chữ “QT Phương Văn Đ” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới.

Trả lại cho anh Lý Văn Đ 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu SUZUKI APV, màu ghi vàng, BKS 30A-86029, số khung: N71VBV300211, số máy: G16AID169706 xe cũ đã qua sử dụng và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 152623 mang tên Vũ Văn H, địa chỉ: Thôn M, C, T, Hà Nội do phòng Cảnh sát giao thông thành phố Hà Nội cấp ngày 27/01/2015.

Trả lại cho bị cáo Phương Văn Đ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu ghi xám, số IMEI 1: 868057054818597; số IMEI 2: 868057054818589, máy cũ, đã qua sử dụng và 01 (một) căn cước công dân số: 020093001750 mang tên Phương Văn Đ sinh ngày 12-6-1993, cấp ngày 25-4-2021, nơi cấp Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18-7-2023).

4. Án phí: Bị cáo Phương Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Ngọc